
Bản án số: 10/2022/HS- ST
Ngày 15 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân S.

Các Hội thẩm: Ông Hoàng Đăng Đ.

Ông Hoàng Công H.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế C - Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn T- Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2022, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2022/TLST- HS ngày 23/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST- HS ngày 05/12/2022 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh D, sinh năm 1996 tại huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: Thôn X, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Q, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: + Năm 2012, bị UBND huyện G đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 955/UBND ngày 12/9/2012, về hành vi trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 01/01/2014).

+ Năm 2017, bị Công an huyện G xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ theo Quyết định số 31/XP-CLBB ngày 29/3/2017 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu).

+ Bản án số 130/2018/HSST ngày 21/8/2018, của Tòa án nhân dân huyện Q1, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Vũ Mạnh D 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 03/9/2019.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h ngày 28/7/2022, khi đang ở nhà tại thôn X, xã V, huyện G, Bắc Ninh, do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Vũ Mạnh D hỏi mượn chiếc xe mô tô Dream của mẹ để là bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1976, khi mượn xe D nói với bà H1 là mượn xe đi có việc chứ không nói rõ là đi đâu và làm gì. Sau đó D một mình điều khiển xe mô tô trên đi đến nhà ông M ở thôn Th, xã Th1, huyện G, tỉnh Bắc Ninh mục đích hỏi mua ma túy Heroin. Gặp ông M, D hỏi “Ông để cho cháu 500.000 đồng ma túy heroin” ý hỏi mua ma túy heroin của ông M với giá 500.000 đồng thì ông M bảo có, D biết ông M hiểu ý và đưa cho ông ta 500.000 đồng, M cầm tiền và đưa lại cho D một gói nylon nhỏ màu trắng có chứa chất bột màu trắng, D hiểu đó là ma túy heroin lên cất vào lớp túi nylon màu trắng bọc ngoài của bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi để vào túi quần phía trước bên trái quần D đang mặc. Sau đó D điều khiển xe về nhà tìm nơi sử dụng thì được Công an xã V thông báo lên trụ sở Công an xã V để làm việc, D để xe mô tô ở nhà rồi đi bộ để lên Công an xã, gói ma túy vừa mua vẫn cất tại vỏ bao thuốc lá Thăng long ở túi quần phía trước bên trái D đang mặc. Khi đi qua nhà Vũ Văn T1, sinh năm 1997, HKTT: X, V, G, Bắc Ninh là bạn D, D rủ T1 cùng lên Công an xã. Khi đến Công an xã V làm việc, lực lượng Công an xã yêu cầu kiểm tra, tại đây Công an xã kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên trái D đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long trước sự chứng kiến của D, T1, người chứng kiến, Công an xã V tiến hành kiểm tra bao thuốc lá thì thấy đó là bao thuốc lá Thăng Long màu vàng được bọc ngoài bằng lớp túi nylon màu trắng, bên trong túi nylon màu trắng của bao thuốc lá có 01 túi nylon nhỏ màu trắng, bên trong túi nylon nhỏ màu trắng có chứa chất bột màu trắng D khai đây là ma túy heroin vừa mua được với giá 500.000 đồng để mang về cho bản thân sử dụng do D là người nghiện chất ma túy. Kiểm tra xong Công an xã gói lại gói ma túy như cũ để gói ma túy vào lớp túi nylon của bao thuốc lá Thăng long như ban đầu, cho vào một phong bì thư còn trống và dán kín niêm phong lại, tại mép dán phong bì có chữ ký xác nhận của D, T1, người chứng kiến và thành phần tham gia niêm phong. Sau đó Công an xã lập biên bản và làm việc những người có liên quan theo quy định của pháp luật. Hồi 17 giờ cùng ngày, Công an xã V tiến hành bàn giao Vũ Mạnh D và toàn bộ tài liệu, chứng cứ, tang vật kèm theo cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G để điều tra theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiếp nhận hồ sơ, đồng thời ra quyết định trưng cầu giám định số 83/QĐ- CQĐT ngày 28/7/2022, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định chất bột màu trắng đã thu giữ của D.

Tại Kết luận giám định số 1230/KL- KTHS ngày 30/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nylon màu trắng có khối lượng là 0,5195 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine.

Bản cáo trạng số 64/ CT- VKSGB ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Mạnh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận do bản thân nghiện chất ma túy nên buổi sáng ngày 28/7/2022, D đã tìm mua ma túy của một người đàn ông tên M thường được gọi là M “Ngọt” tại thôn Th, xã Th1, huyện G với giá 500.000 đồng, sau khi mua được ma túy, bị cáo cất trong bao thuốc lá Thăng Long và giấu trong túi quần trước phía bên trái bị cáo đang mặc rồi đi về tìm nơi sử dụng. Khi về đến nhà bị cáo được Công an xã V triệu tập lên trụ sở Công an xã làm việc, tại trụ sở Công an xã qua trình khám xét người D lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy D vừa mua được ở trên người. Bị cáo có được tham gia chứng kiến việc niêm phong và mở niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật và không có ý kiến gì thắc mắc về kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy mà bị cáo đã tàng trữ.

Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vũ Mạnh D từ 22 đến 25 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 7 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đều được thực hiện, ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nội dung các quyết định ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp và đúng căn cứ pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ ma túy như bản cáo trạng đã quy kết, bị cáo nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn về khối lượng và loại ma túy, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật thu hồi được, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 28/7/2022, Vũ Mạnh D đã có hành vi tàng trữ trái phép

0,5195 gam ma túy. Loại ma túy: Heroine. Mục đích để bị cáo sử dụng do bản thân nghiện chất ma túy.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây hại cho sức khỏe, ảnh hưởng đến kinh tế mà còn gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng năm 2012, D đã bị UBND huyện G, tỉnh Bắc Ninh áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản; Năm 2017, bị Công an huyện G, tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (D chưa nộp phạt đến nay đã hết thời hiệu); Năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Q1, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặc dù bị cáo không bị coi là có tiền sự và tiền án, nhưng cũng cần đánh giá D là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật là người khó giáo dục, cải tạo. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản tích lũy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án*:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là xe của bà Nguyễn Thị H1 (mẹ của bị cáo), khi mượn xe của bà H1, D nói đi có việc tí, bà H1 không biết D mượn xe để đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan Điều tra không thu giữ, xử lý là đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên M trú tại thôn Th, xã Th1, huyện G, tỉnh Bắc Ninh theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 28/7/2022, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành lấy lời khai, xác minh, đối chất giữa D và ông Trần Đình M, nhưng ông M không thừa nhận là người đã bán ma túy cho D, mặt khác ông M xuất trình Giấy ra viện thể hiện ông M đi điều

trị nội trú bệnh lao phổi tại Bệnh viện phổi Bắc Ninh từ ngày 07/7/2022 đến ngày 15/8/2022 mới được ra viện nên không có mặt ở địa phương vào thời điểm D mua ma túy. Do vậy, chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Trần Đình M, khi nào Cơ quan Điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Vũ Văn T1 là người được D rủ cùng đi đến trụ sở Công an xã V, T1 không biết việc D tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra không xem xét xử lý đối với T1 là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Vũ Mạnh D 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28/7/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Vũ Mạnh D 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước có chữ: Mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ vật chứng kèm theo KLGD số 1230/KL-KTHS ngày 30/7/2022. Mặt sau có chữ ký của Giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Vũ Mạnh D phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo Vũ Mạnh D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện G;
- THA huyện Gia (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân S

